

Số: /KH-UBND

Đồ Sơn, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” trên địa bàn thành phường Đồ Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 11/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” trên địa bàn thành phố Hải Phòng”.

Ủy ban nhân dân phường xây dựng kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai, thực hiện hiệu quả các nội dung tại Quyết định số 4024/QĐBNNMT ngày 29/9/2025 và Quyết định số 4766/QĐ-BNNMT ngày 12/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 11/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố; tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, doanh nghiệp và nhân dân trong sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

Các phòng, ban, các tổ chức đoàn thể cần xác định rõ việc thực hiện sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên hằng năm. Trong quá trình triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời khắc phục khó khăn vướng mắc, đảm bảo việc triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng và đúng tiến độ đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thúc đẩy chuyển đổi hệ thống sản xuất trồng trọt theo hướng phát thải thấp, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao hiệu quả sản xuất, cải thiện sinh kế cho người dân và phát triển bền vững, qua đó giúp nâng cao năng lực cạnh tranh ngành hàng trồng trọt, bảo đảm an ninh lương thực, từng bước hình thành nền nông nghiệp sinh thái, hiện đại, có khả năng chống chịu tốt trước tác động của biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2035

- Phân đầu đến năm 2035, lĩnh vực trồng trọt sẽ góp phần giảm ít nhất 10-15% tổng lượng phát thải khí nhà kính (CO₂tđ) so với năm 2020;

- Xây dựng và phát triển nhãn hiệu “Phát thải thấp” cho các sản phẩm trồng trọt chính của phường;

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về kỹ thuật, chính sách, nhận thức chung và công cụ đo phát thải cho cán bộ kỹ thuật cơ sở, khuyến nông, nông dân, doanh nghiệp trên địa bàn phường;

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức, thúc đẩy chuyển đổi hành vi sản xuất của nông dân theo hướng giảm phát thải.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

Đến năm 2050, ngành trồng trọt của phường sẽ phát triển theo hướng phát thải thấp. Hoạt động sản xuất trồng trọt cơ bản được tổ chức theo chuỗi giá trị, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số và nông nghiệp thông minh, đảm bảo sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước và vật tư đầu vào, đồng thời kiểm soát, hấp thụ và bù đắp phát thải một cách thực chất. Phấn đấu 100% diện tích cây trồng chủ lực tại vùng sản xuất tập trung áp dụng quy trình kỹ thuật canh tác bền vững; hình thành cơ sở dữ liệu số hóa về phát thải trong trồng trọt, kết nối đồng bộ với hệ thống giám sát quốc gia; xây dựng và phổ cập nhãn hiệu “Phát thải thấp” cho các ngành hàng nông sản chủ lực. Phát triển nông sản có trách nhiệm với khí hậu nhằm đóng góp tích cực vào mục tiêu phát thải ròng bằng “0” theo cam kết tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hiệp quốc về biến đổi khí hậu (COP26).

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tổ chức chỉ đạo sản xuất phát triển các cây trồng lâu năm có tác dụng hấp thụ các-bon, trong đó ưu tiên hình thành và phát triển các vùng sản xuất cây ăn quả chủ lực tập trung có giá trị cao trên cơ sở phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tình hình thực tế tại địa phương, nhu cầu của thị trường gắn với chuỗi giá trị, chuỗi kết nối cung cầu.

2. Phối hợp nghiên cứu và áp dụng các gói kỹ thuật canh tác giảm phát thải, phù hợp từng cây trồng, vùng sinh thái và điều kiện sản xuất; bảo đảm tính khả thi và khả năng nhân rộng.

3. Chỉ đạo sản xuất để mở rộng diện tích sản xuất trồng trọt áp dụng các biện pháp canh tác giảm phát thải trên địa bàn phường với các cây trồng chủ lực.

4. Tổ chức xây dựng các mô hình trình diễn kỹ thuật tại địa phương tích hợp cùng hệ thống khuyến nông, hỗ trợ nông dân tiếp cận, học hỏi và thực hành.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Nguồn vốn thực hiện huy động đa dạng các nguồn lực, bao gồm:

- Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước gồm: Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án liên quan như chương trình khuyến nông, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình ứng phó với biến đổi khí hậu, chiến lược phát triển trồng trọt, các nhiệm vụ/dự án khoa học công nghệ liên quan...

- Nguồn vốn ngoài ngân sách gồm: Vốn tư nhân, vốn xã hội hoá trong tổ chức sản xuất, phát triển cơ sở hạ tầng, dịch vụ kỹ thuật và thu mua nông sản: tập trung vào các hoạt động liên kết chuỗi giá trị, đầu tư thiết bị canh tác, mở rộng diện tích áp dụng các quy trình canh tác giảm phát thải, vận hành hệ thống MRV, hệ thống truy xuất nguồn gốc các-bon, ứng dụng công nghệ số, cơ sở chế biến, bảo quản nông sản giảm phát thải.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì, tham mưu phối hợp với các sở, ngành thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch; lựa chọn vùng, cây trồng, mô hình ưu tiên phù hợp điều kiện của địa phương và mở rộng diện tích sản xuất trồng trọt giảm phát thải trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, tham mưu báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường; tổ chức sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ thuật và hỗ trợ nông dân chuyển đổi sang sản xuất trồng trọt giảm phát thải.

- Tham gia giám sát và xác nhận kết quả giảm phát thải tại địa phương. Chủ trì tham mưu phối hợp với các Sở, ngành liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình vận động nhân dân thay đổi tập quán canh tác truyền thống.

- Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt, phát triển nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn... trên địa bàn quản lý.

- Cân đối, phân bổ và huy động nguồn lực thực hiện Kế hoạch từ ngân sách địa phương và lồng ghép từ các nguồn lực khác phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Kế hoạch đến các tổ chức, cá nhân, cộng đồng người dân, doanh nghiệp... với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

3. Các doanh nghiệp có các hoạt động liên quan đến sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm trồng trọt

- Tổ chức sản xuất theo hướng phát thải thấp, trong đó tập trung hướng dẫn và hỗ trợ thành viên áp dụng các quy trình canh tác giảm phát thải;

- Quan tâm đầu tư công nghệ, thiết bị và quy trình giảm phát thải trong sản xuất trồng trọt;

- Tham gia thúc đẩy phát triển thị trường, nhãn hiệu phát thải thấp qua đó góp phần xây dựng thương hiệu ngành hàng gắn với tiêu chí phát thải thấp, xanh, bền vững;

- Chủ động thực hiện liên kết trong chuỗi giá trị nông sản phát thải thấp; là cầu nối giữa doanh nghiệp, người dân và cơ quan quản lý nhà nước;

- Tham gia các hoạt động đánh giá, giám sát và cung cấp dữ liệu phát thải tại cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Các Tổ dân phố trên địa bàn

- Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn và các tổ chức đoàn thể triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn; vận động người dân tích cực tham gia thực hiện các mô hình sản xuất trồng trọt giảm phát thải.

- Tổ chức rà soát, thống kê hiện trạng sản xuất trồng trọt tại địa bàn; xác định các diện tích có khả năng chuyển đổi, áp dụng các biện pháp canh tác giảm phát thải để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các tổ dân phố trên địa bàn triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp) để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở NN&MT;
- CT, PCT UBND phường;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Các TDP trên địa bàn;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Diện